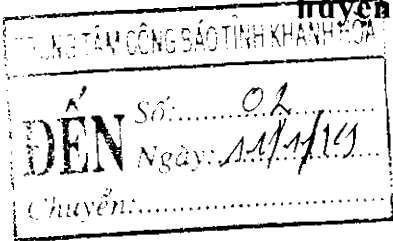


Số: 13/NQ-HĐND

Vạn Ninh, ngày 24 tháng 12 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

Về kết quả giám sát tình hình triển khai Chương trình phát triển ngành nông nghiệp, Chương trình phát triển kinh tế biển, Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH  
KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 30/6/2017 của Hội đồng nhân dân huyện về chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 03/7/2018 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thành lập Đoàn giám sát tình hình triển khai Chương trình phát triển ngành nông nghiệp, Chương trình phát triển kinh tế biển, Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025;

Trên cơ sở xem xét Báo cáo số 172/BC-ĐGS ngày 12/12/2018 của Đoàn giám sát của HĐND huyện về kết quả giám sát tình hình triển khai Chương trình phát triển ngành nông nghiệp, Chương trình phát triển kinh tế biển, Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND huyện,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua báo cáo kết quả giám sát tình hình triển khai Chương trình phát triển ngành nông nghiệp, Chương trình phát triển kinh tế biển, Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 theo nội dung Báo cáo số 172/BC-ĐGS ngày 12/12/2018 của Đoàn giám sát của HĐND huyện.

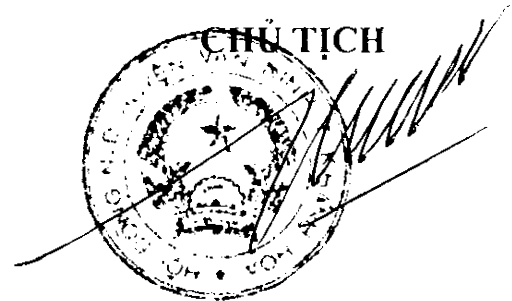
**Điều 2.** UBND huyện, Ủy ban Mặt trận TQVN huyện và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội huyện, Phòng Kinh tế, các ngành liên quan và Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình chỉ đạo và tổ chức thực hiện những kiến nghị của Đoàn giám sát tại Báo cáo số 172/BC-DGS ngày 12/12/2018.

**Điều 3.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Vạn Ninh khoá XI, nhiệm kỳ 2016-2021, kỳ họp thứ 7 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo KH (02 bản);
- TT Huyện uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các Phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- TT HĐND, UBND xã, thị trấn;
- Chánh Văn phòng;
- Lưu: VT, CV (02 bản).



**Nguyễn Tấn Thoại**

Số: 172/BC-ĐGS

Vạn Ninh, ngày 12 tháng 12 năm 2018

## **BÁO CÁO**

**Kết quả giám sát về tình hình triển khai thực hiện Chương trình  
phát triển ngành nông nghiệp, Chương trình phát triển kinh tế biển,  
Chương trình phát triển CN-TTCN huyện Vạn Ninh  
giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 30/6/2017 của Hội đồng nhân dân huyện về chương trình giám sát của HĐND huyện năm 2018.

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 03/7/2018 của Hội đồng nhân dân huyện về việc thành lập Đoàn giám sát tình hình triển khai Chương trình phát triển ngành nông nghiệp, Chương trình phát triển kinh tế biển, Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Đoàn giám sát của HĐND huyện đã ban hành Thông báo số 96/TB-ĐGS ngày 09/7/2018, kèm theo đề cương báo cáo đề nghị Phòng Kinh tế, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã, thị trấn báo cáo tình hình triển khai Chương trình phát triển ngành nông nghiệp, Chương trình phát triển kinh tế biển, Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh từ tháng 7/2016 đến tháng 8/2018.

Ngày 09/8/2018, Đoàn giám sát HĐND huyện đã ban hành Công văn số 107/ĐGS tiến hành giám sát trực tiếp tại Phòng Kinh tế, UBND các xã: Vạn Thạnh, Đại Lãnh, Vạn Thắng, Xuân Sơn, Vạn Phú, Vạn Lương. Tham gia Đoàn giám sát của HĐND huyện có các thành viên Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện, Ban Pháp chế HĐND huyện, UBND huyện, UBMTTQVN huyện; lãnh đạo các đơn vị: Phòng Kinh tế, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Quản lý đô thị, Văn phòng HĐND và UBND huyện.

Chấp hành kế hoạch giám sát của HĐND huyện, hầu hết các đơn vị, địa phương đã thực hiện tốt chế độ báo cáo, chuẩn bị đầy đủ nội dung, cơ sở vật chất làm việc khi Đoàn về giám sát tại đơn vị, địa phương. Tuy nhiên, một số địa phương gửi báo cáo chậm so với thời gian quy định (UBND xã Vạn Long, Vạn Bình). Nội dung báo cáo chưa bám sát đề cương, số liệu chưa đầy đủ, cụ thể. UBND các xã, thị trấn báo cáo chủ yếu về thực trạng tình hình phát triển kinh tế ở địa phương, chưa báo cáo đánh giá tình hình thực hiện các chương trình.

Trên cơ sở khảo sát thực tế một số mô hình phát triển kinh tế ở các địa phương, giám sát qua báo cáo của Phòng Kinh tế, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Văn hóa và Thông tin, UBND các xã, thị trấn và ý kiến của các thành viên trong

đoàn giám sát, Đoàn giám sát của HĐND huyện báo cáo kết quả giám sát như sau:

## **I. VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH TẠI ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ:**

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 25/7/2016 của Huyện ủy Vạn Ninh về Chương trình phát triển ngành nông nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 25/7/2016 của Huyện ủy Vạn Ninh về Chương trình phát triển kinh tế biển giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 08-NQ/HU ngày 25/7/2016 của Huyện ủy Vạn Ninh về Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND 15/7/2016 của Hội đồng nhân dân huyện về Chương trình phát triển ngành nông nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 15/7/2016 của Hội đồng nhân dân huyện về Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND 15/7/2016 của Hội đồng nhân dân huyện về Chương trình phát triển kinh tế biển giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Phòng Kinh tế đã tham mưu UBND huyện ban hành các Quyết định và Kế hoạch triển khai thực hiện sau:

- Quyết định số 799/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 và Kế hoạch số 1656/KH-UBND ngày 07/9/2016 về việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển ngành nông nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

- Quyết định số 798/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 và Kế hoạch số 1806/KH-UBND ngày 07/9/2016 về việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

- Quyết định số 797/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 và Kế hoạch số 1801/KH-UBND ngày 07/9/2016 về việc triển khai thực hiện Chương trình phát triển kinh tế biển huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.

Việc thuê đơn vị tư vấn để đánh giá thực trạng, xây dựng 03 Chương trình phát triển ngành nông nghiệp; Chương trình phát triển kinh tế biển; Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 là sự quan tâm, tâm huyết của tập thể lãnh đạo của huyện trong quá trình lãnh đạo phát triển kinh tế ở địa phương, tạo bước phát triển đột phá trong giai đoạn 2016-2020.

Tuy nhiên từ 2016 đến nay, hầu hết các xã, thị trấn chưa có văn bản triển khai 03 chương trình mà chỉ kết hợp lồng ghép vào chương trình phát triển kinh tế xã hội ở địa phương. Riêng chỉ có Đảng ủy và UBND xã Xuân Sơn đã xây dựng kế hoạch quán triệt việc thực hiện các chương trình, tuy nội dung còn chung

chung, chưa cụ thể hóa từng nhiệm vụ, chỉ tiêu và biện pháp tổ chức triển khai thực hiện, Đoàn giám sát ghi nhận sự quan tâm của cấp ủy, UBND xã Xuân Sơn trong việc triển khai thực hiện các Chương trình tại địa phương.

## **II. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH:**

### **1. Đối với Chương trình phát triển ngành nông nghiệp:**

Trong năm 2017, toàn huyện gieo trồng được 10.538 ha/10.233 ha cây trồng các loại giảm 1,8% so năm trước. Trong đó: Diện tích cây hàng năm là: 9.462 ha/9.225 ha, diện tích cây lâu năm là: 1.076 ha/1.008 ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt 52.600 tấn/49.354 tấn (riêng lúa 52.270 tấn), tăng 4,4% so với năm trước. Tổng đàn gia súc, gia cầm đến thời điểm hiện nay là 241.522 con.

Thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp thì cây lúa vẫn là cây trồng chính của huyện. Trong những năm qua huyện đã triển khai xây dựng và trình diễn nhiều mô hình khuyến nông trồng lúa có năng suất cao, từng bước nâng cao năng xuất, sản lượng lúa hàng năm khi áp dụng các loại giống lúa mới như ANS1, BDR 27, DT 45. Đài Thơm 8... Huyện cũng đã nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp thông qua chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên diện tích lúa 3 vụ, luân canh trên chân đất thiếu nước trồng lúa 1 vụ kết hợp phát triển cây màu, chuyển đổi luân canh phát triển diện tích ngô cao sản, ngô lai... Xã Vạn Phú và xã Vạn Lương đã thực hiện tốt và nhân rộng chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa sang trồng cây màu (ngô, đậu, khoai các loại...). Xây dựng mô hình tỏi Vietgap xã Vạn Hưng và phát triển các loại cây ăn quả khác như xoài, bưởi da xanh, bơ, sầu riêng, chuối, dứa xiêm.

Thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012, huyện đã tổ chức lại và thành lập mới 17 hợp tác xã. Trong đó có 14 hợp tác xã hoạt động lĩnh vực nông nghiệp và 03 hợp tác xã hoạt động lĩnh vực thủy sản, có 15/17 hợp tác xã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký. Tuy nhiên, hoạt động của các Hợp tác xã chưa có chuyển biến rõ rệt so với trước, chưa phát huy hết vai trò của Hợp tác xã trong xu thế phát triển kinh tế - xã hội hiện nay. Một số hợp tác xã hoạt động còn mang tính hình thức, hiệu quả thấp.

Phòng Kinh tế và các địa phương báo cáo cơ bản theo bố cục đề cương yêu cầu. Tuy nhiên về nội dung báo cáo chung chung, chủ yếu tập trung năng suất, sản lượng, diện tích trồng trọt, chăn nuôi, số lượng các trang trại, hợp tác xã từ tháng 7/2016 đến tháng 8/2018; chưa đánh giá cụ thể tình hình thực hiện từng nội dung kế hoạch đã đề ra, những thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện, hiệu quả mang lại so với trước. Chưa đánh giá nguyên nhân, giải pháp đối với một số nội dung chưa thực hiện, một số nội dung đã thực hiện nhưng chưa đạt theo chỉ tiêu kế hoạch đề ra, như:

- Dự án cánh đồng lớn.

- Xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng ở các xã Vạn Hưng, Vạn Lương, Xuân Sơn, Vạn Phú, Vạn Bình và thị trấn Vạn Giã

- Hỗ trợ heo hậu bị hướng nạc, hỗ trợ xây dựng đệm lót sinh học, hỗ trợ gà giống 3 ngày tuổi.

- Trồng rừng ngập mặn ở xã Vạn Thọ, Vạn Hưng.

Hơn 02 năm triển khai thực hiện chương trình phát triển nông nghiệp nhưng nông nghiệp của huyện vẫn chưa có sự chuyển đổi rõ nét, đã từng bước áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất tuy nhiên nhận thức, thói quen sản xuất của nông dân chậm thay đổi. Đã trình diễn thành công nhiều mô hình trồng các giống lúa, các loại cây nông nghiệp có năng suất cao, khả năng chống chịu các loại sâu bệnh tốt nhưng triển khai, nhân rộng chưa nhiều, chưa tạo sự lan tỏa rộng rãi trong Nhân dân.

## **2. Đối với Chương trình phát triển kinh tế biển:**

Được thiên nhiên ưu đãi, huyện Vạn Ninh có nhiều tiềm năng phát triển kinh tế biển, đặc biệt là ngành nuôi trồng thủy sản ngày càng phát triển mạnh ở các xã Vạn Thạnh, Vạn Thắng, Vạn Thọ, Vạn Hưng và thị trấn Vạn Giã đã thu hút nhiều nguồn vốn của các hộ dân đầu tư xây dựng lồng bè, ao đĩa nuôi trồng thủy sản, tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động đem lại nguồn thu nhập cao cho Nhân dân. Tổng giá trị ngành nuôi trồng thủy sản đem lại năm 2017 là 984,684 tỷ đồng. Trên địa bàn huyện có khoảng 12.300 lồng, tổng sản lượng hàng năm là 450 tấn, trong đó 300 tấn tôm hùm, 150 tấn cá biển; tổng diện tích nuôi địa là 1.100 ha, sản lượng hàng năm khoảng 4.000 tấn, trong đó 1.750 tấn ốc hương, 2.250 tấn tôm địa. Toàn huyện có 1.565 tàu cá, sản lượng khai thác thủy sản 9.850 tấn.

Ngày 04/11/2017, cơn bão số 12 đã đổ bộ trực tiếp vào địa bàn huyện Vạn Ninh, gây thiệt hại vô cùng nặng nề đối với các hộ dân nuôi trồng thủy sản. Các ngành, các cấp đã kịp thời quan tâm tạo điều kiện cho người dân tiếp cận với các nguồn vốn vay ưu đãi xây dựng lại lồng bè, ao đĩa tái sản xuất. Đồng thời tuyên truyền các hộ dân di chuyển lồng nuôi đúng vùng quy hoạch, hướng dẫn người dân đăng ký kê khai ban đầu.

Tuy nhiên các lồng bè nuôi hiện nay vẫn theo mô hình cũ, chủ yếu làm bằng vật liệu gỗ chưa áp dụng mô hình lồng bè hiện đại làm bằng ống nhựa HDPE (công nghệ Na Uy), hệ thống lồng theo công nghệ mới rất bền, chịu được sóng gió, di chuyển dễ dàng, có thể nuôi với thể tích lớn và thuận tiện kiểm tra, thu hoạch. Các lồng bè thường di chuyển theo sự biến đổi của thời tiết nên nhiều lồng bè nuôi không đúng vùng quy hoạch. Chính quyền các địa phương đang thống kê, theo dõi, quản lý lao động làm việc trên các lồng bè không phải là người địa phương, lồng bè từ địa phương khác đến xâm lấn khai thác nuôi trồng trên địa bàn tương đối nhiều. Số lượng lồng bè nuôi trồng thủy sản ngày tăng dần dẫn đến rác thải xung quanh nhiều chưa được thu gom gây ô nhiễm môi trường. Tình hình hoạt động các tổ hợp tác nuôi trồng thủy sản chưa thật sự hiệu quả, dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản xuất hiện nhiều hơn trước.

UBND tỉnh Khánh Hòa đã ban hành Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 quy định tạm thời đối với các vùng nuôi trồng thủy sản lồng bè trên

biển tại địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Quyết định số 1788/QĐ-UBND ngày 22/6/2018 phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành thủy sản tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035. Theo nội dung các Quyết định trên, huyện Vạn Ninh có 6 vùng được quy hoạch nuôi trồng thủy sản, trong đó một số vùng điều kiện thời tiết không thuận lợi để nuôi trồng thủy sản, diện tích các vùng được quy hoạch có điều kiện thuận lợi chưa đáp ứng đủ nhu cầu của người dân. UBND huyện Vạn Ninh đang kiến nghị tỉnh điều chỉnh, bổ sung một số vùng quy hoạch nuôi trồng thủy sản, tạo điều kiện Nhân dân mở rộng sản xuất, góp phần phát triển kinh tế biển ở địa phương.

Do tập tục, thói quen của ngư dân khai thác ven bờ, kéo lưới giã cào và khai thác tận diệt như chất nổ, xung điện, chất độc... làm cho nguồn lợi thủy sản cạn kiệt, gây mất cân bằng sinh thái. Mặc dù các cơ quan chức năng thường xuyên tuần tra xử lý, chính quyền địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhưng chưa thay đổi được nhận thức của một bộ phận ngư dân.

Tuy các địa phương có báo cáo về số lượng các loại tàu thuyền nhưng chưa đánh giá về hiệu quả kinh tế, chưa quản lý về số lượng lao động, sản lượng khai thác, mức thu nhập.

Khuyến khích đầu tư đánh bắt xa bờ, đầu tư đóng mới các tàu cá có công suất lớn là một nội dung quan trọng trong Chương trình phát triển kinh tế biển. Tuy nhiên do tập quán ngư dân địa phương không khai thác xa bờ dài ngày, chưa được trang bị kỹ thuật khai thác xa bờ và nguồn vốn đối ứng của ngư dân hạn chế nên khó thực hiện. Theo Kế hoạch, đến 2020 vận động ngư dân đóng 20 chiếc tàu theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP, Nghị định số 89/2015/NĐ-CP và Nghị định số 17/2018/NĐ-CP của Chính phủ nhưng hiện nay trên địa bàn huyện chỉ có 01 chiếc hoạt động.

Phòng Kinh tế và các địa phương chưa đánh giá về tình hình hoạt động của các dịch vụ hậu cần phục vụ cho ngành thủy sản như: dịch vụ tại cảng cá, bến cá, vận tải, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền khai thác; đóng mới, sửa chữa tàu thuyền; cung cấp nguyên liệu, nhiên liệu (xăng dầu, nước đá...), ngư cụ, trang thiết bị cho khai thác hải sản; thu mua hải sản của các tàu thuyền đánh bắt. Về chuyên giao các tiến bộ kỹ thuật cho ngư dân trong chế biến và bảo quản sản phẩm thủy sản đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu.

\* Ngành giao thông vận tải thủy nội địa:

Trên địa bàn huyện có 08 bến đò phục vụ dân sinh và 01 bến cá, trong đó chỉ có 01 bến Vạn Giã đủ điều kiện hoạt động, 08 bến còn lại chưa được cấp phép. Theo kế hoạch đến năm 2020 có 22 bến (10 dân sinh, 02 bến tổng hợp, 02 bến cá, 08 bến du lịch) khó hoàn thành.

Hoạt động vận chuyển khách của các phương tiện chưa đảm bảo. Đa số các lái tàu chưa có đầy đủ các chứng chỉ hành nghề. Công tác quản lý các ghe tàu xuất bến, cập bến chưa chặt chẽ.

\* Ngành du lịch:

Thời gian gần đây số lượng khách du lịch đến tham quan, lưu trú ở địa phương tăng so với trước đây, tuy nhiên hoạt động du lịch chưa thật sự mang lại nhiều hiệu quả kinh tế cho địa phương. Công tác quản lý nhà nước về du lịch tại Diệp Sơn chưa tốt, sau khi triển khai phương án phối hợp quản lý, khai thác tạm thời đã ổn định được tình hình nhưng chưa phù hợp với tình hình thực tế và quy hoạch của huyện

Theo kế hoạch tập trung đầu tư các tuyến du lịch mới: Hòn Gôm - Dốc Lết, Mũi Hải Đăng - Nha Trang, Diệp Sơn, Rạn Trào, tuy nhiên đến nay vẫn chưa thực hiện.

Lợi thế của địa phương có hệ sinh thái biển đa dạng, nhiều cảnh đẹp; tuy nhiên mô hình du lịch kết hợp với hệ sinh thái chưa được đầu tư phát triển tương xứng với tiềm năng, lợi thế của địa phương.

### **3. Đối với Chương trình phát triển công nghiệp - TTCN:**

Giá trị sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp năm 2017 là 398,229 tỷ đồng tăng 4% so với năm 2016, thu hút 2.819 lao động, trong đó ngành chế biến nông, lâm, thủy hải sản có 1.272 lao động. Một số sản phẩm được ưu chuộng xuất khẩu nước ngoài như cá cơm ở Đại Lãnh, đan cây tranh ở Xuân Sơn... Các cơ sở sản xuất, chế biến đá granite đã từng bước ứng dụng các thiết bị tiên tiến trong sản xuất nhằm gia tăng giá trị sản phẩm.

Phòng Kinh tế và UBND các xã, thị trấn chủ yếu báo cáo về giá trị, sản lượng, mức tăng trưởng, số lượng lao động trong sản xuất, chế biến các sản phẩm CN-TTCN, chưa đánh giá cụ thể tình hình thực hiện từng nội dung, giải pháp trong kế hoạch, một số nội dung chưa thực hiện, nguyên nhân.

Năm 2017, 2018 có một số nội dung chưa thực hiện theo kế hoạch như:

- Hỗ trợ thành lập doanh nghiệp tại các địa bàn khó khăn và đặc biệt khó khăn.
- Tổ chức các khóa đào tạo tập huấn về khởi sự, quản trị doanh nghiệp nông thôn.
- Xây dựng nhãn hiệu tập thể “Nhang nụ Trầm Hương”.

Trước sự tăng trưởng trong khai thác khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng, quy trình xử lý chất thải công nghiệp tại một số đơn vị chưa đảm bảo, các công ty thực hiện việc cải tạo phục hồi môi trường sau khai thác chưa tốt, một số bãi chất thải vật liệu công nghiệp quá tải nhưng chưa được xử lý thu gom gây ô nhiễm môi trường, một số công ty khai thác xâm lấn ngoài diện tích được cấp phép, đã bị xử phạt nhưng chưa khắc phục.

Các ngành và các địa phương chưa đánh giá cụ thể về tình hình hoạt động, tiềm năng phát triển của các cơ sở sản xuất, kinh doanh các sản phẩm xuất khẩu trên địa bàn, sự tham gia của người nước ngoài tại các cơ sở này, sự quản lý ở chính quyền địa phương, thu nhập của nhân công so với những ngành nghề khác. Chưa đánh giá về việc ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất công nghiệp,



tiểu thủ công nghiệp, chưa triển khai thực hiện được Khu công nghiệp Vạn Thắng, cụm công nghiệp Đốc Đá Trắng theo kế hoạch.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

Qua 02 năm triển khai thực hiện 3 Chương trình phát triển ngành nông nghiệp; Chương trình phát triển kinh tế biển; Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 theo nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện và các cơ quan chuyên môn đã triển khai tổ chức thực hiện lồng ghép trong các chương trình phát triển kinh tế của địa phương, từ đó nền kinh tế của huyện đã có mức tăng trưởng hàng năm bền vững. Tốc độ phát triển ngành CN-TTCN ngày càng tăng, các cơ sở sản xuất, chế biến đá granite ngày càng được đầu tư ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến. Tỷ trọng ngành nuôi trồng thủy sản chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế biển, kinh tế biển bước đầu có sự chuyển biến tích cực. Sản xuất nông nghiệp tăng trưởng ổn định, năm sau cao hơn năm trước ... góp phần nâng cao đời sống vật chất cho Nhân dân.

Việc triển khai thực hiện các nội dung của các chương trình tuy đã quan tâm thực hiện nhưng còn rời rạc, chưa đồng bộ, chưa có sự phối hợp giữa các ngành, các cấp. UBND các xã, thị trấn chưa chủ động nắm bắt, kêu gọi, tranh thủ các nguồn vốn đầu tư, triển khai thực hiện các chương trình ở địa phương. Các mô hình sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản đem lại hiệu quả cao chưa được nhân rộng trong Nhân dân. Tiến độ thực hiện chậm so với mục tiêu kế hoạch đề ra. Tình hình phát triển kinh tế trên địa bàn huyện chưa có bước đột phá. Quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, manh mún, chưa đẩy mạnh ứng dụng các khoa học kỹ thuật hiện đại trong sản xuất kinh doanh. Một số ngành nghề truyền thống của địa phương chưa tạo ra bước phát triển đột phá. Tình trạng được mùa mất giá, được giá mất mùa vẫn xảy ra trong trồng trọt, chăn nuôi, chưa đem lại thu nhập ổn định cho nông dân.

Bão số 12 đã gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản của Nhân dân, các công ty, doanh nghiệp trên địa bàn huyện, ảnh hưởng lớn đến kinh tế của huyện, gây nhiều khó khăn trong việc thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch.

Phòng Kinh tế đã có nhiều cố gắng, nỗ lực, tuy nhiên Chương trình phát triển kinh tế biển, nông nghiệp, công nghiệp - TTCN là 3 chương trình lớn đòi hỏi phải có sự tham gia phối hợp, quyết tâm thực hiện của cả hệ thống chính trị, các ngành, các cấp và toàn thể nhân dân.

### **IV. KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT:**

Đoàn giám sát đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện một số nội dung sau:

#### **1. Ủy ban Mặt trận TQVN huyện và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội huyện:**

Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể ở cơ sở quán triệt, tuyên truyền các đoàn viên, hội viên và Nhân dân triển khai thực hiện các Chương trình phát triển ngành nông

nghiệp; Chương trình phát triển kinh tế biển; Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương.

## **2. UBND huyện:**

- rà soát đánh giá tổng thể kết quả thực hiện 03 Chương trình phát triển kinh tế biển, nông nghiệp, công nghiệp -- TTCN.

- Tổ chức quán triệt các chương trình ở các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, Nhân dân về tầm quan trọng của các chương trình.

- Theo dõi, kiểm tra đôn đốc các ngành, các địa phương phối hợp triển khai thực hiện các chương trình một cách đồng bộ. Cân đối, bố trí kinh phí thực hiện các chương trình, đặc biệt chú trọng xây dựng, nâng cấp bến cá ở Vạn Thắng, Vạn Thạnh, Vạn Hưng.

- Quan tâm giải quyết dứt điểm các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai các chương trình kinh tế, đặc biệt là vấn đề ô nhiễm môi trường. Phát triển kinh tế gắn bảo vệ môi trường, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch, kêu gọi đầu tư khu du lịch sinh thái biển, nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, quảng bá các sản phẩm du lịch tương xứng tiềm năng phát triển của địa phương.

- Chỉ đạo các Phòng ban chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động, phối hợp với Phòng Kinh tế triển khai thực hiện các Chương trình.

## **3. Phòng Kinh tế:**

- Về khó khăn kinh phí thực hiện các chương trình, đề nghị Phòng Kinh tế báo cáo cụ thể từng danh mục, nguồn ngân sách đầu tư từ trung ương, tỉnh, huyện và từ nguồn xã hội hóa để xem xét, giải quyết.

- Tham mưu UBND huyện phân bổ cụ thể chỉ tiêu, kế hoạch cho từng địa phương, từng năm để các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các phòng ban chuyên môn, các ngành, địa phương triển khai thực hiện các Chương trình.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc quá trình thực hiện các Chương trình ở các địa phương. Tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện hàng năm về HĐND huyện (đối với các chỉ tiêu, nhiệm vụ chưa thực hiện được nêu rõ lý do và giải pháp thực hiện thời gian tới).

- Tuyên truyền, vận động nông dân sản xuất các giống lúa, cây trồng năng suất cao, có khả năng chống chịu sâu bệnh, áp dụng cơ giới hóa, tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, chăn nuôi.

- Kêu gọi các tổ chức, cá nhân, công ty, doanh nghiệp hình thành các chuỗi sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp, khai thác chế biến thủy sản. Khuyến khích, vận động Nhân dân tiếp tục phát triển và xây dựng thương hiệu các sản

phẩm thể mạnh của địa phương phù hợp như: tỏi, trầm hương, mực một nắng, lẩu mực... Theo dõi, hướng dẫn các hợp tác xã hoạt động hiệu quả.

#### **4. Đối với các xã, thị trấn:**

Đề nghị cấp ủy, chính quyền các địa phương tập trung triển khai một số nội dung sau:

- Căn cứ tình hình thực tế của địa phương đề nghị Đảng ủy, HĐND ban hành nghị quyết lãnh đạo, UBND xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển ngành nông nghiệp, Chương trình phát triển kinh tế biển, Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025. Rà soát các danh mục công trình cấp thiết phục vụ triển khai thực hiện các chương trình đề xuất UBND huyện xem xét đầu tư.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế ở địa phương. Tạo điều kiện cho Nhân dân tiếp cận với các nguồn vốn, tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các mô hình phát triển kinh tế hiện đại.

- Tiếp tục vận động các hộ dân nuôi trồng thủy sản thực hiện kê khai ban đầu, nuôi trồng đúng vùng quy hoạch.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các tổ chức đoàn thể để các chủ thuyền và ngư dân nhận thức được tác hại của việc khai thác bằng chất nổ, xung điện, giã cào ... từ đó sử dụng những cách thức khai thác “thân thiện” hơn. Phối hợp với lực lượng biên phòng tăng cường tuần tra ngăn chặn tình trạng đánh bắt thủy sản bằng hình thức hủy diệt.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ để ngư dân tiếp cận với việc đánh bắt xa bờ. Tuyên truyền ngư dân các quy định của pháp luật khai thác thủy sản, khai thác đúng ngư trường, ghi nhật ký khai thác (kinh độ, vĩ độ hoạt động, các chủng loại, sản lượng đánh bắt...) để liên minh Châu Âu gỡ bỏ “thẻ vàng” đối với ngành thủy sản Việt Nam. Tuyên truyền, vận động ngư dân thực hiện đánh bắt xa bờ gắn với giữ vững an ninh quốc phòng.

Trên đây là báo cáo của Đoàn giám sát về kết quả giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình phát triển ngành nông nghiệp, Chương trình phát triển kinh tế biển, Chương trình phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp huyện Vạn Ninh giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025./.

#### **Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện;
- UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng ban chuyên môn;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Chánh Văn phòng;
- Lưu: VT. CV.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT  
KT. TRƯỞNG ĐOÀN  
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**



**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN  
Đàm Ngọc Quang**